TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: 136/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Mỹ Tho, ngày 27 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Võ Thị Ngọc Hoa**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lý Phương Thảo.**

2.Bà **Cao Thị Loan.**

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, giảm, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 396/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, ghi nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1/ *Nguyên đơn*: **Trần Thị Tuyết S,** sinh năm: 1976 (có mặt),

Địa chỉ: 323, ấp M, xã Đạo T, thành phố M,tỉnh Tiền Giang.

2/ *Bị đơn*: **Đặng Sơn L**, sinh năm: 1980 (có mặt).

Địa chỉ: 323, ấp M, xã Đ, thành phố M,tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Trần Thị Tuyết S và ông Đặng Sơn L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cho ông Đặng Sơn L trực tiếp nuôi cháu Đặng Thị Ngọc H sinh ngày 28/5/2004, Đặng Thanh D sinh ngày 18/5/2007. Bà S không phải cấp dưỡng nuôi con,

Bà S có quyền đến trông nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Bà Trần Thị Tuyết S tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, bà S đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng theo biên lai số 0012708 ngày 18/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang
- Viện kiểm sát nhân dân TP.M;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.M;
- UBND xã Đ, TP.M;
  (Kết hôn năm 2004)
- Lưu hồ sơ vụ án.